

**BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

THÔNG TIN

THƯ MỤC

SỐ 4

HÀ NỘI – 2012

MỤC LỤC

	TRANG
I. TẠP CHÍ	1
II. ÁN PHẨM THÔNG TIN	3
III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ	3
IV. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC	4
V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	5
VI. SÁCH	6

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI CỦA THƯ VIỆN KHCN XÂY DỰNG

I. TẠP CHÍ:

1. Tạp chí tiếng Việt:

- Công sản	Số 10, 11, 12 /2012; CĐ 10 / 2012
- Con số và sự kiện	Số 9, 10, 11 / 2012
- Cơ khí Việt Nam	Số 9, 10, 11 / 2012
- Cầu đường Việt Nam	Số 9 / 2012
- Công nghệ thông tin và truyền thông	Số kỳ 1 (tháng 12 / 2012)
- Địa ốc	Số 11 / 2012
- Giao thông vận tải	Số 10, 11, 12 / 2012
- Hoạt động khoa học	Số 12 / 2012
- Kiến trúc	Số 9, 10, 11 / 2012
- Kiến trúc Việt Nam	Số 6 đến 11 / 2012
- Kiến trúc nhà đẹp	Số 10, 11, 12 / 2012
- Kiến trúc & đời sống	Số 77, 78, 79 (tháng 10-12 / 2012)
- Kiến trúc & xây dựng	Số 9 (tháng 9 / 2012)
- Kinh tế và dự báo	Số 19 đến 23 (tháng 10-1 / 2012)
- Khu công nghiệp Việt Nam	Số 144, 145, 146 (tháng 9-11 / 2012)
- Khoa học và công nghệ xây dựng	Số 3 (tháng 9 / 2012)
- Kinh tế xây dựng	Số 1 (tháng 9 / 2012)
- Người xây dựng	Số 10, 11+12 / 2012
- Nghiên cứu và phát triển VLXD	Số 3 / 2012 (tháng 9 / 2012)
- Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Số 17 đến 23 (tháng 9-12 / 2012)
- Nghiên cứu Đông Nam Á	Số 10, 11 / 2012
- Nghiên cứu Trung Quốc	Số 9, 10 / 2012
- Nhịp cầu tri thức	Số 10, 11, 12 / 2012
- Nội thất	Số 170 (tháng 11 / 2012)
- Sài Gòn đầu tư và xây dựng	Số 8, 9, 10 / 2012
- Quy hoạch đô thị	Số 11 / 2012
- Quy hoạch xây dựng	Số 59 / 2012

- Thông tin & dự báo kinh tế-xã hội	Số 81, 82 (tháng 9-10 / 2012)
- Tổng quan kinh tế-xã hội Việt Nam	Số 3 (tháng 9 / 2012)
- Tia sáng	Số 19 đến 24 (tháng 10-12 / 2012)
- Tài nguyên và môi trường	Số 18 đến 23 (tháng 9-12 / 2012)
- Thanh tra	Số 9, 10, 11 / 2012
- Vật liệu xây dựng	Số 11, 12 / 2012
- Xây dựng	Số 9, 10, 11 / 2012

2. Tiếng Anh:

- Architectural record	Số 10, 11 / 2012
- Architecture today	Số 231 (tháng 9 / 2012)
- Cement & concrete composites	Số 1 đến 10 / 2012
- Building design & construction	Số 6, 8, 10, 11, 12 / 2011
- Water power & dam construction	Số 9, 10, 11 / 2011
- World cement	Số 9, 10, 11, 12 / 2011
- Building and environment	Số 1 đến 12 / 2011
- Ceramics international	Số 1 đến 8 / 2011
- Cement & concrete research	Số 1 đến 12 / 2011
- Landscape and urban planning	Số 1 đến 4 / 2011 (Vol 99, Vol 100, Vol 101, Vol 102, Vol 103)

3. Tiếng Trung Quốc:

- Xây dựng & kiến trúc (Construction and Architecture)	Số 15 đến 17 (tháng 8-9 / 2012)
- Tạp chí Kiến trúc (Architecture Journal)	Số 7, 8, 9, 10 / 2012
- Xây dựng đô thị & nông thôn (Urban & Rural Construction)	Số 7, 8, 9 / 2012

4. Tiếng Nga:

- Архитектура и строительство России	Số 8 / 2012
- Строительная газета	Số 32 đến 43 / 2012

II. ÁN PHẨM THÔNG TIN:

- Khoa học công nghệ môi trường Số 8, 9, 10 / 2012
- Tổng luận KHCN kinh tế Số 8, 9, 10 / 2012
- Thông tin Thư mục Số 3 (tháng 9 / 2012)
- Thông tin khoa học thống kê Số 4 / 2012; CS số 1 / 2012
- Khoa học và công nghệ GTVT Số 7, 8, 9 / 2012

III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

1/ Hội thảo khoa học Sản phẩm mới, công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường của ngành Xây dựng & bất động sản trong hội nhập và phát triển (Vietbuild Cần Thơ 2012).- TP Cần Thơ.: Bộ Xây dựng, Hội VLXD Việt Nam, BTC Triển lãm quốc tế Vietbuild, 2012.- 120 tr. (TTCD.0996).

2/ Tổng luận: Một số vấn đề của Trung Quốc về quản lý, phát triển bất động sản.- H.: Trung tâm Thông tin, 2012.- 62 tr. (TTCD.0997/ 0998).

3/ Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2011-2020.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 51 tr. (TTCD.0999/ 1000).

4/ Hội nghị Triển khai Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2011-2020.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 105 tr. (TTCD.1001/ 1002).

5/ Tài liệu hướng dẫn Công nghệ tái chế phế thải phá dỡ công trình và sử dụng cốt liệu tái chế cho xây dựng / Lê Việt Hùng (Chủ biên), Tạ Minh Hoàng, Nguyễn Văn Chiến.- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2011.- 48 tr. (TTCD.1003).

6/ Hội thảo khoa học Sản phẩm mới, công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường của ngành Xây dựng & bất động sản trong hội nhập và phát triển (Vietbuild Hà Nội 2012).- H.: Bộ Xây dựng, Hội VLXD Việt Nam, BTC Triển lãm quốc tế Vietbuild, 2012.- 100 tr. (TTCD.1004).

7/ Nâng cao năng lực quản lý thoát nước và xử lý nước thải cho các tỉnh, thành phố ở Việt Nam.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 120 tr. (TTCD.1005).

8/ Hội thảo Vật liệu mới, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường và sử dụng hiệu quả nguyên liệu làm vật liệu xây dựng.- H.: Hội Vật liệu xây dựng VN, 2012.- 87 tr. (TTCD.1006).

9/ Cẩm nang Kỹ thuật sản xuất gạch cotto / Trần Quốc Khánh, Nguyễn Thái Bình (Biên soạn).- H.: Hiệp hội Gốm sứ xây dựng VN, 2012.- 164 tr. (TTCD.1007).

10/ Hội thảo Báo cáo kết quả thực hiện Dự án Tăng cường năng lực quản lý hợp đồng xây dựng và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 48/2010/NĐ-CP về hợp đồng trong hoạt động xây dựng.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 77 tr. (TTCD.1008).

11/ Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học cán bộ trẻ lần thứ XII Viện Khoa học công nghệ xây dựng.- H.: Viện KHCN xây dựng, 2012.- 672 tr. (TTCD.1009).

IV. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC:

1/ Tấm thạch cao. TCVN 8256:2009; TCVN 8257-1 ÷ 8:2009.- H.: Xây dựng, 2012.- 48 tr. (TCDM.1880).

Nội dung cuốn sách gồm có 9 tiêu chuẩn, các tiêu chuẩn này do Viện Vật liệu xây dựng - Bộ Xây dựng biên soạn, Bộ Xây dựng đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

- **TCVN 8256:2009. Tấm thạch cao - Yêu cầu kỹ thuật.**
- **TCVN 8257-1 ÷ 8:2009. Tấm thạch cao - Phương pháp thử.**
- **TCVN 8257-1:2009. Phần 1: Xác định kích thước, độ sâu của gờ vượt thon, độ vuông góc của cạnh.**
- **TCVN 8257-2:2009. Phần 2: Xác định độ cứng của cạnh, gờ và lõi.**
- **TCVN 8257-3:2009. Phần 3: Xác định cường độ chịu uốn.**
- **TCVN 8257-4:2009. Phần 4: Xác định độ kháng nổ đỉnh.**
- **TCVN 8257-5:2009. Phần 5: Xác định độ biến dạng ẩm.**
- **TCVN 8257-6:2009. Phần 6: Xác định độ hút nước.**
- **TCVN 8257-7:2009. Phần 7: Xác định độ hấp thụ nước bề mặt.**
- **TCVN 8257-8:2009. Phần 8: Xác định độ thấm thấu hơi nước.**

2/ Thủy tinh - Vải thủy tinh. TCVN 8254:2009; TCVN 8263:2009; TCVN 8058:2009.- H.: Xây dựng, 2012.- 55 tr. (TCDM.1881).

Nội dung cuốn sách gồm có 9 tiêu chuẩn, các tiêu chuẩn này do Viện Vật liệu xây dựng - Bộ Xây dựng biên soạn, Bộ Xây dựng đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

- **TCVN 8254:2009. Thủy tinh - Phương pháp xác định hàm lượng Bo oxit (B_2O_3).**
- **TCVN 8263:2009. Thủy tinh - Phương pháp xác định hàm lượng mangan oxit.**
- **TCVN 8058:2009. Vải thủy tinh - Yêu cầu kỹ thuật.**
- **TCVN 8059-1 ÷ 6:2009. Vải thủy tinh - Phương pháp thử.**
- **TCVN 8059-1:2009. Phần 1: Xác định số sợi dọc và sợi ngang trên một đơn vị chiều dài.**
- **TCVN 8059-2:2009. Phần 2: Xác định chiều dày.**
- **TCVN 8059-3:2009. Xác định chiều rộng và chiều dài.**
- **TCVN 8059-4:2009. Phần 4: Xác định khối lượng diện tích.**
- **TCVN 8059-5:2009. Phần 5: Xác định lực kéo đứt.**
- **TCVN 8059-6:2009. Phần 6: Xác định khuyết tật ngoại quan (Xuất bản lần 1).**

V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

1/ Nguyên liệu để sản xuất clanhke xi măng poóc lăng - sét. Dự thảo tiêu chuẩn và thuyết minh. Mã số: TBT 06-11 / Nguyễn Mạnh Tường (Chủ nhiệm dự án).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2011.- 26 tr. (KQNC.1361).

2/ / Nguyên liệu để sản xuất clanhke xi măng poóc lăng – đá vôi. Dự thảo tiêu chuẩn và thuyết minh. Mã số: TBT 05-11 / Nguyễn Mạnh Tường (Chủ nhiệm dự án).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2011.- 25 tr. (KQNC.1362).

3/ Dự thảo và thuyết minh dự thảo tiêu chuẩn “Kính xây dựng - Kính phủ bức xạ thấp - Yêu cầu kỹ thuật”. Mã số: TC 17-12 / Đào Anh Tuấn (Chủ nhiệm dự án).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2012.- 34 tr. (KQNC.1363).

4/ Đề án Đề nghị công nhận thị xã Hà Tiên là đô thị loại III.- Hà Tiên: UBND tỉnh Kiên Giang, 2012.- 16 tr. và ảnh. (KQNC.1364).

5/ Dự thảo và thuyết minh dự thảo tiêu chuẩn “Kính xây dựng - Kính phủ bức xạ thấp – Phương pháp thử”. Mã số: TC 20-12 / Đặng Thị Minh Hoa (Chủ nhiệm dự án).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2012.- 25 tr. (KQNC.1365).

6/ Nghiên cứu chế tạo vữa xây trát trong các công trình xây dựng sử dụng gạch không nung. Mã số: RD 22-10 / Nguyễn Văn Đoàn (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2012.- 91tr. (KQNC.1366).

7/ Nghiên cứu chế tạo màng phủ kỵ nước không màu, đa tính năng từ nano silica (nano SiO₂) ứng dụng bảo vệ bề mặt các công trình xây dựng mỹ thuật và trang trí ngoài trời. Mã số: RD 26-11 / Trịnh Minh Đạt (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2012.- 65 tr. (KQNC.1367).

8/ Nghiên cứu đổi mới giáo trình Kỹ thuật thi công và Tổ chức quản lý công trình xây dựng. Mã số: RD 05-11 / Trịnh Quang Vinh, Phạm Đức Cường (Chủ nhiệm đề tài).- Nam Định: Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định, 2012.- 10 tr. (KQNC.1368).

9/ Hoàn thiện công nghệ tái chế phế thải phá dỡ công trình làm cốt liệu cho xây dựng. Mã số: MT 09-09 / Lê Việt Hùng (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2012.- 96 tr. (KQNC.1369).

10/ Hoàn thiện công nghệ sản xuất xi măng giềng khoan tỷ trọng nhẹ tính năng cao. Mã số: P01-09 / Lưu Thị Hồng (Chủ nhiệm dự án).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2012.- 53 tr. (KQNC.1370).

11/ Hồ sơ trình thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.- Ninh Bình: UBND tỉnh Ninh Bình, 2012.- 36 tr. (KQNC.1371).

12/ Đề án Đề nghị công nhận thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn là đô thị loại III.- Bắc Kạn: UBND tỉnh Bắc Kạn, 2012.- 74 tr. (KQNC.1372).

13/ Đề án Đề nghị công nhận thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang là đô thị loại IV.- Kiên Lương: UBND tỉnh Kiên Giang, 2012.- 19 tr. (KQNC.1373).

VI. SÁCH:

1/ Quản lý đất đai ở Việt Nam (1945 - 2010) / Nguyễn Đình Bồng (Chủ biên).- H.: Chính trị quốc gia, 2012.- 278 tr. (VT.001850).

Đất đai là tài nguyên vô cùng quý giá của mỗi quốc gia, là yếu tố quyết định cấu thành nên giang sơn đất nước. Đất đai vừa đóng vai trò là nguồn lực, vừa đóng vai trò là một yếu tố đầu vào không thể thiếu trong các hoạt động kinh tế. Chính vì thế, trong điều kiện quỹ đất lại có hạn

chế nên việc quản lý, sử dụng một cách tiết kiệm, có hiệu quả nguồn tài nguyên này vào việc phát triển kinh tế của đất nước có ý nghĩa đặc biệt quan trọng...

Nội dung cuốn sách gồm 6 chương như sau:

- Chương 1: Quản lý đất đai ở Việt Nam thời phong kiến và Pháp thuộc.
- Chương 2: Quản lý đất đai ở Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp, giai đoạn 1945-1954.
- Chương 3: Quản lý đất đai ở Việt Nam giai đoạn 1955-1975.
- Chương 4: Quản lý đất đai ở Việt Nam giai đoạn 1976-1985.
- Chương 5: Quản lý đất đai ở Việt Nam thời kỳ đổi mới giai đoạn 1966-2010.
- Chương 6: Hoàn thiện quản lý đất đai ở Việt Nam trong giai đoạn tới.
- *Phụ lục 1*: Hiện trạng sử dụng đất ở các vùng, miền...
- *Phụ lục 2*: Kinh nghiệm quản lý đất đai của một số nước và khả năng áp dụng cho Việt Nam.

2/ Công nghệ bê tông tự lèn / Hoàng Phó Uyên, Vũ Quốc Vương.- H.: Xây dựng, 2012.- 80 tr. (VB.002815).

Bê tông và bê tông cốt thép là loại vật liệu được sử dụng rộng rãi trong hầu hết các công trình xây dựng. Bê tông có rất nhiều ưu điểm nhưng nổi trội nhất là khả năng chịu lực, tuổi thọ cao, dễ tạo hình và tận dụng được các nguồn vật liệu tại địa phương. Chính vì vậy, trong lĩnh vực xây dựng nó là loại vật liệu chiếm ưu thế nhất. Trong khi sử dụng, các chuyên gia xây dựng đã phối hợp với các nhà khoa học về lĩnh vực vật liệu nhằm khai thác triệt để các ưu điểm, khắc phục những tồn tại của bê tông, BTCT; Vì thế đã có những công nghệ sản xuất và thi công bê tông tiên tiến ra đời.

Một trong những công nghệ mới đó là công nghệ bê tông tự lèn (BTTL). Chất lượng và độ bền của các kết cấu từ bê tông và BTCT, ngoài việc chọn vật liệu phù hợp, thiết kế thành phần cấp phối tối ưu, thì còn phụ thuộc chủ yếu vào công nghệ thi công, công tác đổ, đầm và bảo dưỡng bê tông...

Nội dung cuốn sách nhằm giới thiệu công nghệ bê tông tự lèn, cũng như một số kết quả nghiên cứu thực nghiệm ứng dụng BTTL cho các công trình thủy lợi. Sách gồm 4 chương như sau:

- Chương 1: Lời nói đầu.
- Chương 2: Đặc điểm và vật liệu chế tạo BTTL.
- Chương 3: Công nghệ BTTL.
- Chương 4: Nghiên cứu thực nghiệm về BTTL.

3/ Khai thác, sửa chữa, gia cố công trình cầu / Hoàng Phương Hoa.- H.: Xây dựng, 2012.- 266tr. và ảnh (VT.001851).

Nội dung cuốn sách bao gồm công tác quản lý, công tác kiểm tra, kiểm định, sửa chữa, tăng cường công trình. Trong mỗi công tác đều được phân tích đánh giá và các bước tiến hành. Bạn đọc có thể tổng hợp để đưa ra các phương pháp hữu hiệu nhằm xử lý, sửa chữa, tăng cường các công trình một cách có hiệu quả kinh tế - kỹ thuật nhất.

Ngoài ra, trong cuốn sách này, tác giả cũng đi sâu giới thiệu hai biện pháp mà hiện nay trên thế giới đang áp dụng để sửa chữa, gia cố, tăng cường các công trình. Đó là biện pháp tính toán dùng tấm dán bằng vật liệu composite gia cố công trình và biện pháp sử dụng bê tông tự đầm trong việc sửa chữa, cải tạo các công trình bằng bê tông cốt thép.

Vì điều kiện kinh tế và đây là những công trình đã hình thành tuyến nằm trong mạng lưới giao thông công cộng của đất nước. Chúng ta không thể đập phá để xây mới các công trình đã

xuống cấp này, mà phải tìm ra những giải pháp để khôi phục hoặc tăng cường khả năng chịu lực của chúng.

Cuốn sách “*Khai thác, sửa chữa, gia cố công trình cầu*” được biên soạn trên cơ sở các bài giảng về kiểm tra - sửa chữa, kiểm định - gia cố cầu cho sinh viên ngành cầu - hầm, cầu đường bộ, cầu đường sắt và kể cả sinh viên ngành xây dựng dân dụng, ngành kỹ thuật hạ tầng cơ sở và quản lý dự án học tập, tham khảo trong lĩnh vực sửa chữa, tái tạo hoặc nâng cấp các công trình xây dựng.

Cuốn sách gồm 4 chương:

- Chương 1: Khai thác cầu.
- Chương 2: Sửa chữa cầu.
- Chương 3: Thử nghiệm cầu.
- Chương 4: Gia cố cầu.

4/ Đô thị ngầm và không gian ngầm đô thị / Lưu Đức Hải.- H.: Xây dựng, 2012.- 134 tr. và ảnh (VT.001852).

Tốc độ phát triển đô thị nhanh chóng ở Việt Nam hiện nay đang đặt ra cho cơ quan quản lý đô thị các cấp nhiều vấn đề khó giải quyết. Quỹ đất nội thành của các thành phố của nước ta, đặc biệt là tại Thủ đô Hà Nội, TP.Hồ Chí Minh ngày càng cạn kiệt, dẫn đến tình trạng xây dựng đô thị thiếu quy củ, giao thông tắc nghẽn, ngập úng, các khu không gian mở, không gian xanh, không gian công cộng bị thu hẹp. Một nguyên nhân quan trọng là do các cơ quan quản lý đô thị mới chỉ tập trung phát triển trên mặt đất, mà chưa coi trọng khai thác, sử dụng và phát triển không gian ngầm đô thị...

Không gian ngầm là thành phần không thể thiếu trong không gian đô thị hiện đại. Công trình ngầm không chỉ giải quyết một số bức xúc về hạ tầng đô thị trước mắt, mà cần được đánh giá tổng thể không gian đô thị trong tương lai, để đô thị có thể phát triển bền vững.

Vì vậy, cuốn sách “*Đô thị ngầm và không gian ngầm đô thị*”, sẽ đóng góp một phần vào lời giải bài toán quy hoạch xây dựng, quản lý và phát triển không gian ngầm đô thị ở Việt Nam hiện tại và đô thị ngầm trong tương lai.

Nội dung sách gồm 11 chương như sau:

- Chương 1: Không gian ngầm đô thị.
- Chương 2: Đô thị ngầm.
- Chương 3: Tàu điện ngầm.
- Chương 4: Bãi đỗ xe ngầm.
- Chương 5: Hạ tầng kỹ thuật ngầm.
- Chương 6: Hạ ngầm đường dây, đường cáp đi nổi tại các đô thị.
- Chương 7: Công trình phòng thủ ngầm.
- Chương 8: Khảo sát, thiết kế công trình ngầm đô thị.
- Chương 9: Thi công xây dựng công trình ngầm đô thị.
- Chương 10: Quản lý sử dụng đất không gian ngầm đô thị.
- Chương 11: Rủi ro trong xây dựng công trình ngầm đô thị.

5/ Quản lý dự án công nghiệp theo hình thức tổng thầu EPC quốc tế / Lê Văn Hiền, Nguyễn Khánh Cường.- H.: Xây dựng, 2012.- 288 tr. (VT.001853).

Quản lý dự án là một khái niệm rất rộng, được áp dụng trong nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, nhưng nếu xét về tính chất cơ bản có thể chia dự án thành 2 nhóm chính:

Nhóm thứ nhất là nhóm dự án mang tính kỹ thuật (Engineering project) là các dự án gắn liền với những công trình kiến trúc, hoặc các công trình nhà máy như: dự án xây dựng nhà máy điện, dự án xây dựng nhà máy lọc hóa dầu, dự án xây dựng nhà máy sản xuất vật liệu ...

Nhóm thứ hai là nhóm dự án phi kỹ thuật (Non Engineering project) là dự án mà sản phẩm của nó là phi vật thể như: dự án cải cách hành chính, dự án nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam.

Trong cuốn sách này, các tác giả tập trung trình bày các nguyên lý, khái niệm cơ bản và hệ thống nội dung các công việc thực hiện dự án, từ lúc bắt đầu cho đến khi kết thúc dự án. Bao gồm từ khâu thiết kế, mua sắm và cung cấp thiết bị, khâu thi công xây lắp, khâu chạy thử, hoàn thành và bàn giao. Trên cơ sở đó, cuốn sách sẽ cung cấp cho những người tham gia vào dự án EPC nắm được các nguyên lý chung, cũng như tổng quan về kỹ thuật quản lý dự án EPC để thực hiện quản lý dự án một cách có hệ thống, đồng bộ, tránh quản lý chông chéo hoặc trái lại, một số khâu quan trọng lại bị bỏ sót.

Sách gồm các chương sau:

- Chương 1: Những vấn đề chung về quản lý.
- Chương 2: Khái quát về quản lý các dự án theo hình thức tổng thầu EPC quốc tế.
- Chương 3: Các chức năng quản lý dự án.
- Chương 4: Quản lý thiết kế dự án (Engineering Project Management).
- Chương 5: Quản lý mua sắm dự án (Procurement Project Management).
- Chương 6: Quản lý thi công xây lắp dự án (Construction Project Management).
- Chương 7: Chạy thử, đào tạo và kết thúc dự án (Commissioning, Training & Project Completion).

6/ Giáo trình cây xanh đô thị / Phạm Anh Dũng (Chủ biên), Lê Tiên Tâm. .- H.: Xây dựng, 2012.- 128 tr. và ảnh (VT.001854).

Cây xanh là một bộ phận quan trọng trong hệ sinh thái tự nhiên, rất cần thiết trong đời sống. Nó càng có ý nghĩa quan trọng hơn, khi mà điều kiện môi trường đô thị ngày càng xấu đi do quá trình đô thị hóa, cây xanh càng trở thành yêu cầu quan trọng nhằm cải thiện môi sinh.

Vai trò của thiết kế cây xanh trong quy hoạch đô thị còn là thiết kế công viên, các loại vườn, đường trồng cây, dãy cách ly, rừng phòng hộ...chúng có liên hệ chặt chẽ với nhau tạo thành hệ thống cây xanh thống nhất. Vì vậy, quy hoạch cây xanh thường gắn liền với quy hoạch thành phố, quy hoạch vùng và quy hoạch lãnh thổ...

Nội dung cuốn sách cung cấp những kiến thức cơ bản về mối quan hệ giữa cây xanh và đời sống con người, các tác động của cây xanh lên môi trường sống, tầm quan trọng của cây xanh đối với sự hình thành cảnh quan đô thị...

Sách gồm có 3 chương:

- Chương 1: Một số khái niệm cơ bản.
- Chương 2: Phương pháp quy hoạch và thiết kế cây xanh.
- Chương 3: Quy trình triển khai vấn đề phát triển cây xanh đô thị.

7/ 40 năm Điện Biên Phủ trên không qua tư liệu ảnh (1972 - 2012).- H.: Chính trị quốc gia, 2012.- 176 tr. (VB.002816).

Để kỷ niệm 40 năm chiến thắng lẫy lừng của quân và dân ta trong 12 ngày đêm lịch sử vào cuối năm 1972, chiến đấu và chiến thắng sức mạnh quân sự Mỹ trên bầu trời Hà Nội “Điện Biên Phủ trên không”, nội dung cuốn sách giới thiệu gần 200 bức ảnh có chú – những tư liệu ảnh có giá trị lịch sử do Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III và Thông tấn xã Việt Nam cung cấp, để bạn đọc có được góc nhìn xuyên suốt hơn, toàn diện hơn về mức độ khốc liệt và chiến thắng hào hùng của trận “Điện Biên Phủ trên không”.

8/ Các lý thuyết kinh tế vận dụng vào Việt Nam. Tập 1.- H.: Chính trị quốc gia, 2012.- 563 tr. (VT.001855).

Cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu với những đặc điểm, xu thế, nhân tố mới của cục diện chính trị và trật tự kinh tế quốc tế mới đang ảnh hưởng sâu sắc đến quá trình phát triển của các nước trên thế giới, trong đó có nước ta. Đã có nhiều nhà kinh tế rà soát, nghiên cứu lại một cách rất căn bản, có hệ thống về các lý thuyết kinh tế chính đã có của nhân loại, để mong tìm ra giải pháp nhằm thoát khỏi khủng hoảng.

Để vượt qua được cuộc khủng hoảng và phát triển thì đây chính là thời điểm thích hợp để kiểm nghiệm lại một cách căn bản các lý thuyết phát triển, chắt lọc những nhân tố hợp lý, bổ sung sáng tạo lý luận bằng những hiểu biết mới đúc rút từ thực tiễn, từ đó khái quát thành những luận điểm có giá trị, góp phần làm sáng tỏ những vấn đề cấp bách mà cuộc sống đang đặt ra.

Bộ sách bao gồm 2 tập, được hình thành trên cơ sở biên soạn từ các báo cáo tham luận tại Hội thảo “Các lý thuyết kinh tế chính trong bối cảnh phát triển mới và những vấn đề rút ra cho Việt Nam” do Hội đồng Lý luận Trung ương tổ chức.

Tập 1 trình bày những vấn đề cơ bản: Lý thuyết kinh tế của C.Mác, V.I.Lê nin và việc vận dụng vào điều kiện thực tế của Việt Nam hiện nay; Lý thuyết của J.M.Keynes, các trường phái và một số vấn đề rút ra cho Việt Nam./.
